

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 84/2019/HS-ST

Ngày: 23/4/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG - TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Bích Liễu**

Các hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Yến**
Ông **Nguyễn Đức Đẹp**

Thư ký phiên tòa: Ông **Đào Minh Tuấn** – Thư ký tòa án Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Bà **Châu Thị Kim Ngọc** – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 100/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Trương Thành N, sinh năm 1988 tại Khánh Hòa; Nơi cư trú: 88/5 Nguyễn Thái H, phường Vạn T, Nha T, Khánh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con bà Huỳnh Thị P, sinh năm 1965 và con ông Trương Văn M (đã bỏ đi từ khi bị cáo còn nhỏ); Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 05/12/2017 Công an thành phố Nha Trang xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản ngày 19/10/2017

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/3/2018 đến ngày 30/3/2018, tạm giam từ ngày 31/3/2018 đến ngày 12/4/2018, ngày 13/4/2018 thay thế biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Bà **Vũ Thị A** – Luật sư, VPLS Phan Bạch Mai, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa.

Có mặt.

*** Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:** Bà **Huỳnh Thị P**, sinh năm 1965

Địa chỉ: 88/5 Nguyễn Thái H, phường Vạn T, Nha T.

Có mặt.

*** Người bị hại:** Bà **Nguyễn Thị Hữu T**, sinh năm 1960

Địa chỉ: 20 Chung cư A, phường Vạn T, Nha T, Khánh H.

Vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh **Thái Thanh T**, sinh năm 1975

Địa chỉ: 35/16 Sinh T, phường Vạn T, Nha T. Vắng mặt.

2. Chị **Bùi Thị T**, sinh năm 1972

Địa chỉ: 150/10/4 đường 2/4 phường Vạn T, Nha T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trương Thành N bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 17 giờ ngày 29/10/2017 Trương Thành N đi bộ đến trước nhà 20 Chung cư A phường Vạn T, thành phố Nha T, tiệm bán đồ chơi trẻ em của bà Nguyễn Thị Hữu T là chủ tiệm. N phát hiện một bao đồ chơi gồm: 60 con quay nhựa, 05 xe cầu bằng nhựa, 02 búp bê baby không có người trông coi nên N nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. N lén lút đến lấy bao đồ trên mang bán cho anh Thái Thanh T (số 35/16 đường Sinh T, phường Vạn T, Nha T), với giá 400.000 đồng và mang 02 con búp bê baby bằng nhựa đến bán cho bà T (không rõ lai lịch, địa chỉ) tại hẻm 150/10 đường 2/4 phường Vạn T, thành phố Nha T, với giá 50.000 đồng. Chị T phát hiện mất tài sản nên đến Công an phường Vạn Thanh trình báo. Đến 19 giờ 45 phút cùng ngày, N bị phát hiện đưa đến Công an phường Vạn Thanh làm việc, tại cơ quan Công an N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và được dẫn giải xác định địa điểm bán 60 con quay nhựa, 05 xe cầu bằng nhựa, cơ quan Công an đã thu giữ số vật chứng trên và 400.000 đồng do phạm tội mà có.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 371/HĐĐG ngày 31/10/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - UBND thành phố Nha Trang kết luận: 60 con quay nhựa giá trị 1.800.000 đồng, 05 xe cầu bằng nhựa giá trị 250.000 đồng, 02 búp bê baby giá trị 200.000 đồng. Tổng giá trị 2.250.000 đồng (Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại Bản kết luận pháp y tâm thần số 120/KLGĐTC ngày 06/12/2018 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên – Bộ y tế kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của Trương Thành N: Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội và hiện tại: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Tại bản cáo trạng số 100/CT-VKS ngày 11/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố Trương Thành N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang đã giữ nguyên kết luận truy tố bị cáo **Trương Thành N** về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, q, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 tuyên phạt bị cáo từ 06 (sáu) đến 9 (chín) tháng tù.

Luật sư bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Hoàn toàn đồng ý với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, mức án mà Viện

kiểm sát đề nghị tương đối cao đối với bị cáo. Bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi, khi đi trộm cắp bị cáo không điều khiển được hành vi của mình nên hình phạt tù đối với bị cáo là hơi cao. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo **Trương Thành N** khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người bị hại là bà Nguyễn Thị Hữu T (có đơn xin xét xử vắng mặt) và người có quyền và nghĩa vụ liên quan là ông Thái Thanh T và bà Bùi Thị T, xét thấy việc vắng mặt của người bị hại và người có quyền, nghĩa vụ liên quan chỉ trở ngại cho việc giải quyết vấn đề bồi thường nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Theo cáo trạng truy tố cho thấy, tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng truy tố phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ để xác định: Khoảng 17 giờ ngày 29/10/2017 tại số nhà 20 Chung cư A phường Vạn T, thành phố Nha T, Trương Thành N lén lút lấy trộm một bao đồ chơi gồm: 60 con quay nhựa, 05 xe cầu bằng nhựa, 02 búp bê baby của bà Nguyễn Thị Hữu T đang không có người trông coi. N mang bao đồ chơi trên bán cho anh Thái Thanh T (số 35/16 đường Sinh T, phường Vạn T, Nha T), với giá 400.000 đồng và mang 02 con búp bê baby bằng nhựa đến bán cho bà T (không rõ lai lịch, địa chỉ) tại hẻm 150/10 đường 2/4 phường Vạn T, thành phố Nha T, với giá 50.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với hành vi ngày 19/10/2017, Trương Thành N lấy trộm xe máy WAYTHAI (BKS: 79K3-2279) có giá trị 1.560.000 đồng (Kết luận định giá tài sản số: 372/HĐĐG ngày 31/10/2017) của anh Nguyễn Đức L tại xã Vĩnh T, Nha T, đã được Cơ quan điều tra Công an thành phố Nha Trang ra Quyết định xử phạt hành chính vào ngày 05/12/2017 (sau ngày khởi tố bị can đối với Trương Thành N là ngày 31/10/2017). Vì vậy, hành vi ngày 19/10/2017 của Trương Thành N được xác định là nhân thân bị cáo.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, để có tiền tiêu xài Trương Thành N đã lén lút chiếm đoạt tài sản, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương, bản thân bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tộm cắp tài sản nên cần phải xử lý nghiêm khắc.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản trộm cắp đã trả lại cho người bị hại, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy nên tuyên bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, phòng ngừa chung trong xã hội và thể hiện được tính khoan hồng của pháp luật.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Đối với người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nên tách ra để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi có đơn yêu cầu.

[4] Về vật chứng vụ án: Đối với số tiền 50.000 đồng được Cơ quan điều tra Công an thành phố Nha Trang nộp tại Kho bạc nhà nước thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa ngày 14/12/2017, xét thấy đây là số tiền mà Trương Thành N do bán tài sản trộm cắp mà có nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm h, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trương Thành N.

Tuyên bố: Bị cáo Trương Thành N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Trương Thành N **06 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ vào thời gian bị tạm giữ tạm giam là từ ngày 27/3/2018 đến ngày 12/4/2018.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Đối với người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nên tách ra để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi có đơn yêu cầu.

*** Về vật chứng vụ án:** Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 50.000 đồng được Cơ quan điều tra Công an thành phố Nha Trang nộp tại Kho bạc nhà nước thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa ngày 14/12/2017.

*** Về án phí:** Áp dụng Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Trương Thành N phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

*** Nơi nhận:**

- VKSND TP. Nha Trang;
- Bị cáo, bị hại;
- Công an TP. Nha Trang;
- UBND phường Vạn Thạnh, Nha Trang;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu án văn, hs.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Bùi Thị Bích Liễu